

Số: /BC-TCTĐA06

Cẩm Xuyên, ngày tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên
(Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 14/02/2024)

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 01/03/2023 về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Hà Tĩnh năm 2023. Tổ Công tác Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong tháng 02/2024 và phương hướng nhiệm vụ thời gian tới như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Trong tháng UBND huyện, Tổ Công tác Đề án 06 huyện tiếp tục bám sát các chỉ đạo của UBND tỉnh, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án 06. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện; Kế hoạch phối hợp số 64 giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ và Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về triển khai các mô hình điểm Đề án 06; Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Ngày 27/01/2024, Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên tổ chức Hội nghị Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP và giải pháp nhiệm vụ năm 2024.

- Thực hiện tốt các mục tiêu trong tháng theo Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện đề ra, đặc biệt là danh mục 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở DLQG về dân cư với Cổng dịch vụ

công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 3212/KH-UBND ngày 18/9/2023 về Thực hiện Chỉ thị 32/CT-TU ngày 29/5/2023 của BTV Tỉnh ủy Hà Tĩnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP; Công văn góp ý số 3390/UBND-CA ngày 29/9/2023 về dự thảo bổ sung các mô hình điểm theo Đề án 06; Công văn số 3611/UBND-CA ngày 11/10/2023 về đơn đốc tham gia tập huấn chuyển đổi số và Đề án 06/CP.

- Tham mưu văn bản số 07/TCT-CA ngày 26/01/2024 về việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối tượng hưởng chính sách An sinh xã hội trên địa bàn.

- Thường xuyên chỉ đạo, đơn đốc các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND - Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các xã, thị trấn yêu cầu cán bộ, công nhân viên chức trong đơn vị mình làm tài khoản định danh điện tử, tạo tài khoản trên cổng DVC quốc gia. Trực tiếp kiểm tra, làm việc, phê bình, chấn chỉnh công tác thực hiện Đề án 06/CP của Chính phủ đối với các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

2. Công tác tuyên truyền

Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện, Công chức văn hóa xã, thị trấn tập trung đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền với hàng trăm tin, bài đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở đã phát nhiều lượt thông báo, thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, lợi ích của việc sử dụng dịch vụ Công trực tuyến, việc khai thác phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, công tác kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Ngoài ra các tổ chuyển đổi số cộng đồng đã triển khai tuyên truyền và cài đặt định danh điện tử tại hộ gia đình cho những trường hợp đi lại khó khăn và tổ chức tuyên truyền lưu động tại các đơn vị cấp xã trước ngày hội chuyển đổi số... Phối hợp với các nhà mạng trên địa bàn kiểm tra, đối chiếu thông tin thuê bao cho các thuê bao di động chưa chính chủ đăng ký thông tin thuê bao chính chủ theo quy định.

3. Dịch vụ công

Các phòng, ban, ngành và địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Cụ thể:

+ *Kết quả DVC của cấp huyện*

- Xác nhận số CMND khi đã được cấp thẻ CCCD: **08/08** hồ sơ (*Đạt tỉ lệ 100%*)

- Cấp lại thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp huyện: **112/126** hồ sơ (*Đạt tỉ lệ 89%*)

- Đổi thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp huyện: **82/91** hồ sơ (*Đạt tỉ lệ 90,01%*)

- Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): **28** hồ sơ

- Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy: **212** hồ sơ (Đạt tỉ lệ 100%)

- Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình: **06** hồ sơ

+ *Kết quả thực hiện DVC cấp xã*

- Đăng ký thường trú: **617/617** hồ sơ (Đạt tỉ lệ 100%)

- Đăng ký tạm trú: **32/32** hồ sơ (Đạt tỉ lệ 100%)

- Khai báo tạm vắng: **Không**

- Thông báo lưu trú: **219/219** hồ sơ (Đạt tỉ lệ 100%)

- Đăng ký khai sinh: **324** hồ sơ

- Đăng ký khai tử: **51** hồ sơ

- Đăng ký kết hôn: **45** hồ sơ

- Liên thông khai sinh, ĐKTT: **198** hồ sơ

- Liên thông khai tử, xóa ĐKTT: **28** hồ sơ

4. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

- Bảo đảm pháp lý để triển khai thực hiện ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử. Phối hợp triển khai việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ CCCD đối với các lĩnh vực tài chính, ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác theo lộ trình. Hướng dẫn người dân sử dụng, cài đặt ứng dụng VNeID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm... để dần thay thế thẻ CCCD vật lý và các giấy tờ tùy thân khác. Tiếp tục chỉ đạo **100%** cơ sở y tế có hợp đồng khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế thực hiện tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID. Bệnh viện đa khoa huyện, các trường học thuộc Sở Giáo dục và đào tạo quản lý đóng trên địa bàn đã triển khai thực hiện hình thức thanh toán học phí, viện phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tiếp tục phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; mục tiêu hướng tới từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân để chỉ sử dụng thẻ CCCD, ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) đối với các lĩnh vực y tế, BHXH, tài chính, viễn thông, điện, nước... và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, cá nhân cùng chung tay xây dựng phát triển kinh tế địa phương, phục vụ Đề án 06. Xây dựng các giải pháp để thu hút doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức tham gia đồng hành dựa

trên tình hình thực tiễn của doanh nghiệp tại địa phương.

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển công dân số

- Thường xuyên chỉ đạo Tổ công tác xã, thị trấn tuyên truyền để người dân hiểu, đăng ký, sử dụng, đăng ký tài khoản DVC và tài khoản định danh điện tử khi thực hiện dịch vụ công và các dịch vụ trên ứng dụng VNEID thông qua hệ thống loa phát thanh của xã, thị trấn. Trang Facebook, Zalo,... của UBND, Công an xã, thị trấn.

- Tiếp tục tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tài khoản ĐDDT, hướng dẫn kích hoạt ĐDDT cho người dân:

+ Thu nhận **602** hồ sơ cấp CCCD (*Cấp mới: 360; Cấp đổi: 142; Cấp lại: 102*), **302** hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử

+ Kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1 và mức độ 2: **592** trường hợp.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể hướng dẫn công dân cài đặt ứng dụng VNEID. Qua đó các thông tin các giấy tờ liên quan như bảo hiểm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... của công dân được tích hợp, xác thực trên ứng dụng VNeID được sử dụng thay thế cho các giấy tờ khi tham gia các thủ tục hành chính, giao dịch theo quy định của pháp luật. Số hóa thông tin mở rộng của công dân từ hồ sơ lưu tại UBND cấp xã vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an toàn thông tin, gắn trách nhiệm cán bộ nhập liệu, đảm bảo dữ liệu cho công dân.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Hoàn thành rà soát, cập nhật làm sạch dữ liệu, đạt tỷ lệ **100%** đối với cập nhật dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, Hội Nông dân, Hội người cao tuổi, An sinh xã hội (hộ nghèo, cận nghèo, Người có công); cập nhật lịch sử thường trú phục vụ điều kiện dự thi, xét tuyển thi THPT quốc gia, kỳ thi THPT, THCS

- Tiếp tục làm việc, rà soát, thống nhất số liệu, cập nhật làm sạch dữ liệu BHXH, Hội Cựu chiến binh, phương tiện giao thông, Hội chữ thập đỏ, Người lao động.

- Thực hiện rà soát, làm sạch 21.192 dữ liệu An sinh xã hội trên hệ thống Cơ sở dữ liệu; tuyên truyền vận động đối tượng hưởng an sinh xã hội đăng ký mở tài khoản và nhận tiền qua tài khoản đạt tỷ lệ 80%.

7. Bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án

- Tại các xã, thị trấn trên địa bàn hiện nay: Cán bộ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa. Tuy nhiên, cán bộ có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế, kiêm nhiệm nhiều công việc khác. Tại Trung tâm Hành chính công huyện đã bố trí nhân viên cán bộ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa, công chức phụ trách vận hành và công chức phụ trách công nghệ thông tin.

- Lộ trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đủ trình độ, năng lực để thực hiện công việc được giao theo thẩm quyền; bổ sung, sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc triển khai Đề án 06/CP đang được Tổ công tác Đề án 06, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số các xã, thị trấn lên kế hoạch và triển khai.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc học viên tham gia tập huấn trực tuyến Chuyển đổi số và Đề án 06 trên ứng dụng MOOC

8. Công tác triển khai thực hiện các mô hình điểm Đề án 06

Tham mưu ban hành Kế hoạch số 51/TCTĐA06 ngày 28/7/2023 về Triển khai thực hiện các mô hình điểm về thực hiện nhiệm vụ Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên. Kế hoạch số 53/KH-TCTĐA06 ngày 23/8/2023 triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại cơ sở kinh doanh lưu trú; nhà cho thuê, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức triển khai mô hình thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM tại cơ sở kinh doanh lưu trú, cơ sở khám chữa bệnh.

9. Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị 32/CT-TU ngày 29/5/2023 của BTV Tỉnh ủy Hà Tĩnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 3212/KH-UBND ngày 18/9/2023 về Thực hiện Chỉ thị 32/CT-TU ngày 29/5/2023 của BTV Tỉnh ủy Hà Tĩnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Đồng thời phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 32-CT/TU trong triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động trên địa bàn huyện nhận thức rõ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06, từ đó xác định trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân, nêu cao quyết tâm chính trị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai, thực hiện quyết liệt, hiệu quả, đảm bảo tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06.

- Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về lợi ích của thẻ Căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích và kết quả đạt được của Đề án 06, góp phần thay đổi nhận thức của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc tiếp cận, tham gia, sử dụng các tiện ích mà Đề án 06 mang lại.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của luôn bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Các phòng ban, ngành, địa phương tích cực tổ chức thực hiện theo các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

- Các dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện, nhiều dịch vụ công được người dân hưởng ứng tham gia thực hiện. Việc tái sử dụng số hóa dữ liệu như Căn cước công dân, thẻ BHYT, Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn,... giúp tiết kiệm chi phí sao in hồ sơ, kết quả giải quyết, hạn chế việc kiểm tra xác minh mà sử dụng số liệu đã số hóa để xác thực. Cắt giảm cán bộ tiếp dân, giúp người dân hạn chế đi lại, không tiếp xúc, không giấy tờ, không dùng tiền mặt,...

- Công tác xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung được các đơn vị, địa phương phối hợp tích cực với lực lượng Công an trong triển khai thực hiện, nhiều dữ liệu đã hoàn thành đạt 100%.

- Thời gian tới tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt việc rà soát, cập nhật làm sạch một số nhóm dữ liệu như Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, dữ liệu phương tiện giao thông, BHXH, Người lao động,...

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Một số đơn vị chưa chủ động triển khai nhiệm vụ, còn trông chờ vào chỉ đạo của ngành dọc gây khó khăn trong quá trình thu tập thông tin, ảnh hưởng tiến độ theo tinh thần của Đề án đề ra.

- Thực hiện Đề án 06/CP là sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Tuy nhiên, Tổ chuyển đổi số tại UBND các xã, thị trấn chưa thật sự nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác chỉ đạo và phối hợp nên khó khăn trong việc hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Về nội dung khai thác cơ sở dữ liệu về dân cư bằng tài khoản của Cán bộ trực tiếp công dân tại trung tâm hành chính công huyện và bộ phận một cửa, nội dung thông tin của công dân được khai thác từ CSDL chưa chính xác, gây khó khăn cho cán bộ trong việc sử dụng thông tin.

- Nhận thức của cán bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ công còn hạn chế, chưa hướng dẫn được người dân, dẫn tới nhiều thủ tục trên Dịch vụ công chưa được tiếp nhận.

- Việc thành lập Tổ công tác tại một số đơn vị, địa phương mới còn mang tính hình thức, chưa xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên.

- Dữ liệu dân cư chưa bảo đảm hoàn toàn “đúng, đủ, sạch, sống”, còn tình trạng dữ liệu công dân chưa được cập nhật vào hệ thống, thiếu, sai lệch trường thông tin cơ bản theo luật định.

- Hạ tầng đường truyền nhiều điểm còn chậm, chưa đồng đều, dẫn đến việc chậm, muộn hồ sơ trên hệ thống.

- Trình độ CNTT của cán bộ cấp xã còn hạn chế, kiêm nhiệm nhiều vị trí công tác, chưa thành thạo thao tác khi sử dụng phần mềm nghiệp vụ và kỹ năng về máy tính chưa tốt; nguồn nhân lực chưa bảo đảm, bố trí chưa đồng đều theo mật độ dân cư.

- Quy trình thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử còn nhiều quy trình thủ tục, trong đó việc lẫn tay, chụp ảnh lại để xác thực hồ sơ, thông tin mất nhiều thời gian công dân phải chờ đợi, dẫn đến người dân chưa muốn tích hợp các thông tin vào thẻ CCCD.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

- Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi được cấp thẻ CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử, tập trung hoàn thành cùng với các tiện ích: kết hợp 02 tiện ích trong 01 (*cấp thẻ CCCD và định danh điện tử*); 03 tiện ích trong 01 (*cấp định danh điện tử cùng thẻ CCCD và tài khoản ngân hàng*); 04 tiện ích trong 01 (*cấp định danh điện tử cùng thẻ CCCD, tài khoản ngân hàng và trợ cấp/cho vay tín chấp lãi suất thấp*), tập trung vào những người thuộc diện chính sách được vay, từng bước loại bỏ tín dụng đen; Tiếp nhận phản ánh thông tin sai của công dân thông qua quá trình xác thực thông tin, giao dịch; Rà soát, đánh giá và đề xuất trang cấp bổ sung thiết bị (*máy tính, máy trạm, máy in, máy Scan*) phục vụ việc triển khai Đề án.

- Rà soát, làm sạch tàng thư hồ sơ hộ khẩu; thường xuyên kiểm tra, phúc tra dữ liệu, bảo đảm **“đúng, đủ, sạch, sống”**.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác làm sạch dữ liệu chủ động trong việc làm sạch dữ liệu; tiếp nhận, cập nhật thông tin liên quan đến nhật phương tiện giao thông, người lao động, dữ liệu BHXH...

- Phối hợp với cơ quan tư pháp thực hiện việc thu thập, cập nhật thông tin khi công dân có thông tin thay đổi qua công tác đăng ký, quản lý hộ tịch (Công dân có thay đổi thông tin về khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, cải chính thông tin hộ tịch...) để kịp thời cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Rà soát, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung thông tin công dân đang học tập, làm việc, lao động, cư trú ở nước ngoài, công dân tham gia BHXH chưa đăng ký thường trú vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục tiến hành hủy số Định danh cá nhân trên hệ thống và hoàn thiện hồ sơ gửi Phòng PC06 đảm bảo công tác làm sạch trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Trang cấp bổ sung thêm trang thiết bị phục vụ việc triển khai Đề án; Nâng cao chất lượng đường truyền; Bảo đảm tuyệt đối vấn đề về bảo mật, an ninh, an toàn cho hệ thống và dữ liệu.

- Nâng cao nhận thức cán bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ công, hướng dẫn người dân đăng ký các thủ tục trên Dịch vụ công theo quy trình, thủ tục.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu cho Tổ công tác, Tổ giúp việc, xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để triển khai Đề án đạt kết quả cao nhất.

- Tạo điều kiện cho người dân đăng ký tài khoản dịch vụ công đối với chủ thuê bao di động đăng ký không chính chủ, có phương án điều chỉnh thông tin thuê bao không trùng khớp thông tin công dân khi đăng ký tài khoản dịch vụ công; cập nhật phần mềm Dịch vụ công đảm bảo đồng bộ, không để người dân phải đăng nhập nhiều lần.

- Tập huấn, nâng cao trình độ CNTT của cán bộ cấp xã, thị trấn (*hiện nay cán bộ phụ trách còn kiêm nhiệm nhiều vị trí công tác, chưa thành thạo thao tác khi sử dụng phần mềm nghiệp vụ và kỹ năng về máy tính chưa tốt*); bổ sung nguồn nhân lực bảo đảm, bố trí đồng đều theo mật độ dân cư.

- Kiến nghị Tổ công tác Đề án 06 tỉnh xem xét cấp kinh phí cho địa phương hoạt động phục vụ cho dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Sản xuất, cấp quản lý Căn cước công dân và Đề án 06.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên trong tháng 02/2024 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới. Tổ Công tác Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên báo cáo UBND tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Hà Tĩnh biết, theo dõi và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (qua Công an tỉnh, để báo cáo);
- Thành viên TCTĐA06 huyện (để theo dõi);
- Lưu: TCTĐA06, CA.

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hà Văn Bình**